TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 107/2018/QĐST-HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 11 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoong Thị Mỹ D, sinh năm 1995
- *Bị đơn:* Võ Tuấn K, sinh năm 1990
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoong Thị Mỹ D, sinh năm 1995 và anh Võ Tuấn K, sinh năm 1990; cùng trú tại tổ 2, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoong Thị Mỹ D, sinh năm 1995
- *Bị đơn:* Võ Tuấn K, sinh năm 1990
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Tuấn K và chị Hoong Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Tuấn G, sinh ngày 27/01/2016 cho anh Võ Tuấn K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành mà chị Hoong Thị Mỹ D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh K và chị D có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Võ Tuấn K, chị Hoong Thị Mỹ D và bà Nguyễn Thị Thúy L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Võ Tuấn K và chị Hoong Thị Mỹ D thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoong Thị Mỹ D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 950.000 đồng tạm ứng án phí chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004590 ngày 14/3/2018. Trả cho chị Hoong Thị Mỹ D số tiền 800.000 đồng còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Thanh An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.